

Bản án số: 37/2021/HS-ST
Ngày 18-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đức Thọ.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kiềm.

2. Bà Nguyễn Thị Khánh.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phan Văn T, sinh năm 1979 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn K và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị L và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Tại Bản án số 54/2018/HS-ST ngày 31-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội “*Đánh bạc*”; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 12-01-2021 và bị tạm giam từ ngày 21-01-2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

2. Phan Đăng Th, sinh năm 1991 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H và bà Trần Thị X; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

nhân thân: Ngày 11-01-2008 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”; bị tạm giữ từ ngày 12-01-2021 và bị tạm giam từ ngày 21-01-2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

3. Kiều Văn S, sinh năm 1995 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Văn Q và bà Đinh Th; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 12-01-2021 và bị tạm giam từ ngày 21-01-2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Trần Thị X, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1955; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 12-01-2021, Phan Văn T đi bộ từ nhà đến quán Karaoke X ở cùng thôn. Khi đi T mang theo 01 hộp bên trong chứa ma túy và bình tự chế là dụng cụ sử dụng ma túy. Trên đường đi đến quán hát, T gặp Phan Đăng Th (là cháu của T). T lấy ra 01 túi nilon màu hồng bên trong có 04 viên ma túy dạng viên nén màu hồng đưa cho Th và nói “Cầm lấy hàng mà chơi”, Th nói “Vâng”, đồng thời cầm túi nilon chứa 04 viên ma túy đi về nhà (là quán hát X). Sau đó T đi đến quán Karaoke X gặp Trần Thị X (là chủ quán hát và là mẹ đẻ của Phan Đăng Th). T nói “Chị cho em một phòng”, và được X bố trí vào hát tại phòng VIP 4, T gọi điện thoại cho Đặng Thị Q, sinh năm 2000, nơi cư trú thôn S, xã T, huyện K đến hát cùng. Sau khi Q đến hát cùng T khoảng 45 phút thì T lấy trong túi áo khoác đang mặc 01 chai nhựa tự chế đặt xuống ghế sofa với mục đích để sử dụng chất ma túy bằng hình thức hút thì bị lực lượng Công an huyện Kim Bảng đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang Phan Văn T đang cất giấu trong túi áo khoác phía trước bên trái 01 hộp catton màu trắng bên trong chứa các viên nén ma túy tổng hợp và Heroine, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Khám xét khẩn cấp tại quán Karaoke X, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng còn phát hiện thu giữ tại tại ống nhựa thoát nước trên sân thượng

quán Karaoke X 01 túi nilon KT(9x6,5) cm bên trong có 02 viên nén màu đỏ, trên viên nén có chữ WY; 01 bộ đồ tự chế để sử dụng ma túy tổng hợp. Thu giữ trong túi bên phải áo khoác Trần Thị X đang mặc 01 túi nilon KT(15x09)cm bên trong chứa các sợi thực vật màu nâu; Tại nền phòng ngủ tầng 1 quán Karaoke X 01 túi nilon màu trắng KT(06x07)cm bên trong chứa các sợi thực vật màu nâu và 08 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có các điếu thuốc, trong mỗi điếu thuốc đều chứa các sợi thực vật màu nâu và nhiều đồ vật tài liệu liên quan khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ:

Sau khi Phan Đăng Th được Phan Văn T cho 01 túi nilon màu hồng bên trong có 04 viên ma túy, Th đi về quán Karaoke X, Th gặp Kiều Văn S (là người đưa đón nhân viên phục vụ quán hát), Th đưa cho S 04 viên ma túy dạng viên nén (Th được T cho) và nói “Cầm lấy mà chơi, còn thì để trên phòng cho anh”. S cầm túi nilon chứa 04 viên nén đi lên phòng ngủ của Th ở trên tầng 2 của quán Karaoke X, lấy dụng cụ sử dụng ma túy tự chế của Th ra sử dụng hết 02 viên ma túy bằng hình thức hút, còn lại 02 viên trong túi nilon S để vào trong ngăn bàn và đi xuống dưới tầng 1. Khi lực lượng Công an vào kiểm tra, bắt quả tang Phan Văn T tàng trữ trái phép chất ma túy, Th đã đi lên phòng ngủ lấy túi nilon chứa 02 viên ma túy dạng viên nén trong ngăn bàn mang cất giấu trong ống nhựa trên sân thượng của quán và bị thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp.

Đối với các sợi thực vật màu nâu thu giữ của Trần Thị X, quá trình điều tra cũng làm rõ: Vào tháng 8 năm 2020 Trần Thị X tìm hiểu trên mạng Internet về các loại ma túy cỏ dưới dạng sợi thực vật. X đã đặt mua trên mạng xã hội Facebook được 01 túi nilon chứa các sợi thực vật màu nâu với giá 700.000 đồng. Sau đó, X đã đổ các sợi thuốc lá của điếu thuốc lá Thăng Long ra trộn với các sợi thực vật X đã mua, sau đó dồn lại vào trong điếu thuốc lá và bán cho khách có nhu cầu sử dụng với giá 20.000đ/điếu. Ngày 12-01-2021 Cơ quan CSĐT khám xét khẩn cấp đã thu giữ trên người và trong phòng ngủ của X tổng khối lượng 111,405 gam và 08 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có các điếu thuốc đã được trộn các sợi thực vật.

Vật chứng thu giữ:

- Thu trong túi áo khoác phía trước bên trái của Phan Văn T 01 hộp catton màu trắng, mở ra bên trong có các túi nilon gồm: 01 túi nilon màu hồng bên ngoài in chữ A, bên trong chứa 86 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các cục chất bột màu xám, 02 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa các tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bám dính màu trắng; 01 túi nilon bên ngoài dán băng dính màu đen, bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng; 03 túi nilon bên ngoài đều dán băng dính màu đen, bên trong đều chứa chất bột màu trắng (niêm phong trong hộp catton ký hiệu QT01).

- Thu tại ghế sofa ngay cạnh tay trái của T 01 vỏ chai nhựa dán nhãn Vinamilk Yomilk phần đầu chai có gắn 01 ống nhựa dài 11cm phần thân trên chai được gắn với 01 vỏ bút bi gắn liền với ống trúc màu nâu (Niêm phong trong hộp caton ký hiệu QT02);

- Thu tại túi quần phía trước bên trái của Phan Văn T 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 10 bên trong có 02 thẻ sim Mobiphone (Niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03);

- Thu trong túi quần phía sau bên trái của Phan Văn T số tiền 12 triệu đồng (Niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04);

Sau khi bắt quả tang Phan Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã khám xét khẩn cấp quán Karaoke X đã thu giữ:

- Thu tại ống nhựa thoát nước trên sân thượng quán Karaoke X 02 túi nilon KT(9x6,5) cm bên trong có 02 viên nén màu đỏ, trên viên nén có chữ WY (niêm phong trong phong bì ký hiệu M1);

- Thu tại bàn trong phòng ngủ của Phan Đăng Th 01 lọ nhựa chiều dài 21cm (điểm rộng nhất 05cm) bên trong chứa dung dịch lỏng không màu, trên thân lọ cắm 01 đoạn ống hút bằng nhựa (niêm phong trong hộp giấy ký hiệu M2);

- Thu tại nền phòng ngủ tầng 1 quán Karaoke X 01 túi nilon màu trắng KT(06x07)cm bên trong chứa các sợi thực vật màu nâu và 08 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có các điều thuốc, trong mỗi điều thuốc đều chứa các sợi thực vật màu nâu (niêm phong trong hộp giấy ký hiệu M3);

- Thu trong túi bên phải áo khoác Trần Thị X đang mặc 01 túi nilon KT(15x09)cm bên trong chứa các sợi thực vật màu nâu (niêm phong trong phong bì ký hiệu M4);

- Thu tại túi xách tay của Trần Thị X 57.300.000đ (niêm phong trong phong bì ký hiệu M5).

Tại Bản kết luận giám định số: 313/C09-TT2 ngày 18-01-2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

V. Kết luận về đối tượng giám định:

- Các mẫu trong phong bì niêm phong ký hiệu QT01:

+ 86 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng mẫu: 8,716 gam.

+ Mẫu các chất bột màu xám trong túi nilon gửi giám định là ma túy; loại MDMA; khối lượng mẫu: 0,130 gam;

+ Mẫu dạng tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon (viên màu đỏ và viên màu xanh) gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; tổng khối lượng mẫu: 0,375 gam.

+ Mẫu dạng tinh thể màu trắng bám dính trong túi nilon gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; không xác định được khối lượng mẫu.

+ Mẫu chất bột màu trắng trong 04 túi nilon (01 túi được đựng trong túi nilon, bên ngoài dán băng dính màu đen, 03 túi nilon bên ngoài đều dán băng dính màu đen) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine; tổng khối lượng mẫu: 2,099 gam.

- Mẫu 02 viên nén màu đỏ trong niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; tổng khối lượng mẫu: 0, 195 gam;

- Không tìm thấy chất ma túy trong các mẫu sợi thực vật đựng trong túi nilon và được cuộn trong các điều thuốc lá trong niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định. Khối lượng mẫu sợi thực vật trong túi nilon và trong các điều thuốc lá lần lượt là 1,355 và 75, 870 gam.

- Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu sợi thực vật niêm phong ký hiệu M4 gửi giám định; khối lượng mẫu: 34, 180 gam.

- Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine bám dính trong các lọ nhựa niêm phong ký hiệu QT02 và M2 gửi giám định. Không xác định được khối lượng và thể tích mẫu.”

Tổng ma túy thu giữ 11,515g (Methamphetamine, MDMA, Heroine).

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKSKB ngày 23-4-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Phan Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và truy tố các bị cáo Phan Đăng Th, Kiều Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T, xử phạt bị cáo T từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 03 năm tù của bản án số 54/2018/HS-ST ngày 31-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, buộc T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phan Đăng Th, Kiều Văn S; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Th, xử phạt bị cáo Th và bị cáo S mỗi bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy và các vật chứng đã thu giữ được hoàn trả lại sau giám định niêm phong trong một hộp carton; trả lại bị cáo T 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Note 10, trả lại bị cáo S 02 chiếc điện thoại di động Iphone 6

Plus, song tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án về phần án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Văn T, Phan Đăng Th, Kiều Văn S đều khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Trần Thị X trình bày: Bà là mẹ của bị cáo Phan Đăng Th và là chủ quán Karaoke X. Ngày 12-01-2021, khi cơ quan điều tra khám xét quán đã thu giữ số tiền 57.300.000 đồng là tài sản hợp pháp của bà. Giai đoạn điều tra bà đã được cơ quan điều tra trả lại toàn bộ số tiền này nên bà không có yêu cầu gì nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 03 giờ ngày 12-01-2021, tại quán Karaoke X thuộc thôn S, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam, Công an huyện Kim Bảng phối hợp cùng Công an xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng phát hiện bắt quả tang Phan Văn T tàng trữ trái phép 11,515 gam các chất ma túy, gồm: 9,286 gam Methamphetamine; 0,130 gam MDMA và 2,099 gam Heroine, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa còn làm rõ: Sau khi được Phan Văn T cho 01 gói nhỏ bên trong chứa 04 viên nén ma túy tổng hợp, Phan Đăng Th đã gấp và đưa tất cả cho Kiều Văn S để sử dụng và dặn S số ma túy còn lại cất

trong phòng cho Th. Kiều Văn S mang gói ma túy Th đưa lên phòng ngủ của Th tại quán Karaoke X sử dụng hết 02 viên ma túy. Còn lại 02 viên Methamphetamine (tổng khối lượng: 0,195 gam) S cất vào ngăn kéo bàn trong phòng ngủ cho Th. Khi thấy lực lượng Công an huyện Kim Bảng bắt quả tang Phan Văn T thì Phan Đăng Th lên phòng ngủ của mình cất giấu 02 viên nén ma túy mà S để lại khối lượng 0.195g Methamphetamine trong ống nhựa trên sân thượng của quán, sau đó bị Công an huyện Kim Bảng khám xét, thu giữ.

[5] Như vậy, hành vi của Phan Văn T đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; hành vi của Phan Đăng Th, Kiều Văn S đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[6] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lí chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lí nghiêm khắc, cách li cả ba bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo T cần tổng hợp hình phạt 03 năm tù của bản án số 54/2018/HS-ST ngày 31-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với hình phạt của bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là hình phạt tù.

[7] Trong vụ án này, bị cáo T là người cho Th ma túy và tàng trữ nhiều chất ma túy với số lượng lớn nên giữ vai trò thứ nhất, tiếp đến là bị cáo Th và bị cáo S.

[8] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Về tình tiết tăng nặng: Đối với bị cáo T khi phạm tội đang có một tiền án nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Tái phạm*" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Th và bị cáo S đều không phải chịu tình tiết nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Tất cả các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*Thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo T có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, có bà nội được Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam tặng thưởng Bằng khen; bị cáo Th có ông nội là Liệt sĩ, vì vậy T và Th còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Bị cáo T đang có một tiền án như đã nêu ở trên; bị cáo Th đã một lần bị kết án; bị cáo S chưa có tiền án, tiền sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cả ba bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, do đó miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[10] Về nguồn gốc số ma túy: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng có liên quan để xử lý.

[11] Đối với Trần Thị X đã có hành vi cất giấu 111,405 gam các sợi thực vật chứa chất MDMA-4en-PINACA có tác dụng gây ảo giác tương tự hoạt chất Delta-9-tetrahydrocannabinol có trong Cần sa (X khai là ma túy) để trộn vào trong điều thuốc lá Thăng Long bán kiếm lời. Tuy nhiên, qua giám định xác định chất MDMA-4en-PINACA hiện không nằm trong danh mục các chất ma túy, tiền chất do Chính phủ ban hành. Vì vậy, hành vi của Trần Thị X không phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã ban hành văn bản đề nghị Chủ tịch UBND huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Thị X về hành vi “Hoạt động kinh doanh Karaoke quá giờ được phép” quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định 158/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Văn hoá, thể thao, du lịch và quảng cáo. Chủ tịch UBND huyện Kim Bảng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Thị X bằng hình thức phạt tiền là 7.500.000 đồng (X đã chấp hành) là phù hợp quy định của pháp luật.

[12] Về vật chứng của vụ án: Đối với toàn bộ các chất ma túy, các sợi thực vật trong túi nilon và các sợi thực vật được cuộn trong các điều thuốc lá, 02 bộ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy đã thu giữ gửi đi giám định được hoàn trả lại là những vật cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu, tiêu huỷ. Đối với 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Note 10 đã thu giữ là tài sản chính đáng của bị cáo T và 02 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus đã thu giữ là tài sản chính đáng của bị cáo S không liên quan đến tội phạm, do vậy cần trả lại cho T và S, song cần tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án về phần án phí.

Đối với số tiền 12.000.000 đồng thu giữ của Phan Văn T, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của Phan Văn T, bà H gửi T để mua thuốc chữa bệnh, không liên quan đến hành vi phạm tội của T; đối với số tiền 57.300.000 đồng thu giữ của Trần Thị X trong quá trình khám xét, quá trình điều tra đã làm rõ đây là tài sản hợp pháp của X không liên quan đến vụ án. Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 12.000.000 đồng cho bà H và trả lại số tiền 57.300.000 đồng cho bà X là phù hợp quy định của pháp luật.

[13] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Văn Thành. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phan Đăng Thuận, Kiều Văn Suốt; căn cứ thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Đăng Thuận. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phan Văn T, Phan Đăng Th, Kiều Văn S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo Phan Văn T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù; tổng hợp với hình phạt 03 (ba) năm tù của bản án số 54/2018/HS-ST ngày 31-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, buộc Phan Văn T phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 12-01-2021, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 14-5-2018 đến ngày 23-5-2018 theo bản án số 54/2018/HS-ST ngày 31-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Xử phạt bị cáo Phan Đăng Th 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 12-01-2021.

- Xử phạt bị cáo Kiều Văn S 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 12-01-2021.

2. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu huỷ các vật chứng được niêm phong trong một hộp catton hình hộp chữ nhật ghi số 313/C09-MT, có dấu niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an.

- Trả lại cho bị cáo Phan Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Note 10 màu đen bạc, song cần tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo Kiều Văn S 02 chiếc điện thoại di động Iphone 6S Plus (một chiếc màu vàng, một chiếc màu đen bạc), song tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

(Các vật chứng trên đều được xác định tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23-4-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Phan Văn T, Phan Đăng Th, Kiều Văn S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Nguyễn Thị Hồng trình bày: Bà là mẹ của bị cáo Phan Văn Thành. Ngày 11-01-2021 bà có gửi số tiền 12.000.000 đồng cho Thành để nhờ Thành mua thuốc chữa bệnh và bị cơ quan điều tra thu giữ khi bắt giữ Thành. Giai đoạn điều tra bà đã được cơ quan điều tra trả lại toàn bộ số tiền này nên bà không có yêu cầu gì nữa.

